| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LẠC SƠN**<br>**TỈNH HÒA BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 134/2024/QĐST-HNGĐ | *Lạc Sơn, ngày 02 tháng 8 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 111/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2024, giữa:

+ *Nguyên đơn*: Bà Bùi Thị N, sinh năm 1987. Địa chỉ: Xóm R, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

+ *Bị đơn*: Ông Bùi Văn T, sinh năm 1986. Địa chỉ: Xóm R, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thị N và ông Bùi Văn T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*2.1. Về quan hệ hôn nhân:* Bà Bùi Thị N và ông Bùi Văn T thuận tình ly hôn nhau.

*2.2. Về con chung:* Bà Bùi Thị N và ông Bùi Văn T có 02 con chung là Bùi Thị Mai H, sinh ngày 26/7/2013 và Bùi Thị H1, sinh ngày 11/02/2019. Khi ly hôn, ông Bùi Văn T nhận trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Bùi Thị Mai H, Bùi Thị H1 và chưa có yêu cầu bà Bùi Thị N đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Bùi Thị N có quyền thăm nom con chung sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

*2.3. Về tài sản chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*2.4. Về nợ chung:* Không có.

*2.5. Về án phí:* Bà Bùi Thị N nhận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002323, ngày 09 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; bà Bùi Thị N còn được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Viện KSND huyện Lạc Sơn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Lạc Sơn;
- UBND xã T - Lạc Sơn - HB;

*(Nơi đăng ký kết hôn ngày 15/11/2012)*
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Phạm Cao Sơn**